

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẮK SAO
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đắk Sao lần thứ I, nhiệm kỳ 2026-2030;

Căn cứ Chương trình Hành động số 05-CTr/ĐU ngày 06/10/2025 của Đảng ủy xã Đắk Sao thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đắk Sao lần thứ I, nhiệm kỳ 2026-2030;

Theo Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Đắk Sao; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; Báo cáo tiếp thu giải trình số 300/BC-UBND, ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 với các nội dung như sau :

I. Về mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, khai thác tiềm năng, lợi thế của xã để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh phát triển nông - lâm nghiệp gắn với ứng dụng khoa học kỹ thuật, phát triển kinh tế rừng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; quan tâm phát triển giáo dục, y tế, chăm lo an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; tạo nền tảng vững chắc để xã Đắk Sao phát triển toàn diện, phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân giai đoạn 2026 - 2030 phấn đấu đạt 10%

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản 8,3%
- Công nghiệp - xây dựng 11,8%

- Dịch vụ 10,6%

- Đến năm 2030, thu ngân sách trên địa bàn trên 01 tỷ đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng lúa hàng năm là 411 ha. Trong đó: Lúa ruộng vụ Đông Xuân 99 ha; Lúa ruộng vụ mùa: 312 ha; Ngô vụ mùa 25 ha; sắn: 370 ha; cây rau, đậu các loại 12ha. Diện tích Cây cà phê 385 ha trong đó trồng mới cả nhiệm kỳ là 119,98 ha; Cây ăn quả chăm sóc và phát triển 60 ha trong đó trồng mới 10 ha, Trồng sâm dưới tán rừng 16,45 ha, trong đó trồng mới 9,39 ha, cây dược liệu khác 30ha; Cây dược liệu hàng năm 32ha; Mắc ca: 62,71 ha. Đàn trâu: 2.200 con; đàn bò: 3.200 con.

(2) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, thực hiện đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao hằng năm

2.2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(1) Tỷ suất tăng dân số tự nhiên hàng năm khoảng 1,4%; quy mô dân số năm 2030 đạt khoảng 8.500 người; Giải quyết việc làm mới cho trên 100 lao động/năm, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 50%.

(2) Tỷ lệ số người tham gia BHXH đạt 25%.

(3) Tiếp tục duy trì giữ vững công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; Phổ cập THCS đạt mức độ 2; Xóa mù chữ đạt mức độ 2. Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp ở các cấp đạt 95% trở lên. Đến năm 2030, 100% trường Mầm non, Tiểu học và trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia

(4) Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia, có bác sỹ; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng giảm còn 16,9%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng chiều cao giảm còn 26,5% cuối nhiệm kỳ

(5) Phân đấu đến năm 2030, toàn xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới

(6) Phân đấu không còn hộ nghèo (theo quy định về chuẩn nghèo của Trung ương); đến năm 2030 thoát khỏi xã đặc biệt khó khăn.

(7) Thu nhập bình quân đầu tư đầu người (giá hiện hành) tăng bình quân 9%-10%/năm, thu nhập bình quân đạt từ 44 triệu đồng/người/năm

(8) Phân đấu 100% thôn, làng đạt thôn làng văn hóa; trên 85% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 100% thôn, làng có nhà rông văn hóa (*hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng*); Xã có thiết chế văn hóa.

(9) Trên 95% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% hộ dân được dùng điện lưới quốc gia.

(10) Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt 100%, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 100%.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(1) Đến năm 2030, đảm bảo tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 68%

(2) Trên 98% chất thải sinh hoạt được thu gom, xử lý

(3) Phân đấu mỗi thôn có 01-02 mô hình đường thôn “sáng- xanh- sạch- đẹp, an toàn”

2.4. Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

(1) Xây dựng xã vững mạnh về quốc phòng, an ninh; trong đó hàng năm phấn đấu đạt vững mạnh toàn diện

(2) 100% cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hàng năm

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Đẩy mạnh phát triển nông - lâm nghiệp và thủy sản bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, xây dựng nông thôn mới

- Tiên khai công tác lập quy hoạch vùng sản xuất của xã mới trên cơ sở kế thừa và phát huy hiệu quả "Bản đồ thổ nhưỡng - nông hóa và đề xuất phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung xã Đăk Sao giai đoạn 2021-2030 định hướng đến năm 2045", xác định các vùng chuyên canh phù hợp, tối ưu hóa năng suất và chất lượng cây trồng, đảm bảo tính đồng bộ với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và tính kết nối liên vùng với các địa phương khác trong tỉnh.

- Chú trọng đưa giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào sản xuất gắn với thị trường, đồng thời ưu tiên phát triển các cây trồng truyền thống đặc trưng của địa phương như cây cau, chuối, cây ăn quả, lâm sản - dược liệu dưới tán rừng¹. Tận dụng lợi thế về địa lý và tài nguyên, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các khâu sản xuất, từ chọn giống, canh tác, chăm sóc đến thu hoạch và bảo quản; từng bước hình thành khu vực nuôi trồng dược liệu quý tập trung ứng dụng công nghệ cao; phát động hưởng ứng trồng các loại cây xanh ven suối, bìa rừng, khu vực có nguy cơ sạt lở, khu tái định cư... bảo vệ nguồn nước, chống sạt lở và trồng các loại cây hoa màu ngắn ngày² để tăng thu nhập hộ gia đình.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các Hợp tác xã lớn mạnh làm trụ cột phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp bền vững; quy tụ, hỗ trợ, hướng dẫn người dân thay đổi từ phương thức sản xuất manh mún chuyển sang sản xuất có tổ chức, quy mô lớn, tạo liên kết chuỗi sản phẩm hàng hóa nông nghiệp có giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế hợp tác xã theo hướng gia trại, trang trại, mở rộng kinh doanh dịch vụ³ và tiêu thụ sản phẩm; chú trọng phát triển việc phát triển cây dược liệu Sâm Ngok Linh. Nhân rộng các mô hình kinh tế có hiệu quả; phấn đấu phát triển ít nhất 03 sản phẩm đạt thương hiệu OCOP.

- Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động các nguồn lực xã hội hóa nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu đầu tư thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm", phấn đấu đến năm 2030 đạt 19/19 tiêu chí; sắp xếp, bố trí lại khu dân cư, nhà ở theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp.

¹ Quế, Sa nhân, Đương quy, Đảng sâm (Sâm dây), Gừng hữu cơ, Cá tầm

² Như rau sạch

³ cung ứng vật tư nông nghiệp, thủy lợi, xây dựng...

- Tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái; chú trọng phát triển các mô hình nông - lâm kết hợp⁴, có giải pháp đặc thù để bảo đảm vừa làm tốt công tác bảo vệ, phát triển rừng, vừa tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng. Tăng nhanh diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Đảm bảo tỷ lệ độ che phủ rừng bình quân đạt 68%.

1.2. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ và du lịch; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ

- Triển khai xây dựng các đồ án, dự án quy hoạch sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị đạt hiệu quả. Tập trung nguồn lực quy hoạch và phát triển đô thị vùng trung tâm xã, trước hết ưu tiên đầu tư xây dựng Trụ sở trung tâm hành chính xã (mới), cơ sở hạ tầng, các công trình trọng điểm khu vực trung tâm xã; các tuyến đường giao thông liên thôn, cơ sở hạ tầng xã hội thiết yếu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và thực hiện các thủ tục hành chính; đầu tư nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng trung tâm xã và các vùng phụ cận. Kiến nghị tỉnh nâng cấp, bổ sung tuyến đường tránh lũ điểm cuối tỉnh lộ 678 UBND xã Đăk Sao (Đăk Na cũ) đi xã Dục Nông (tuyến số 1) - Đăk Pek (Tuyến số 2) và tuyến duyên liên xã Đăk Sao đi Măng Ri, nối tuyến Ngọc Hoàng, xã Măng Bút (đường Măng Ri đi Măng Đen) đảm bảo tính kết nối liên vùng với các địa phương khác, đồng thời kiến nghị bổ sung nâng cấp thành đường tỉnh, phát huy mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, đồng thời đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.

- Rà soát, định hướng phát triển công nghiệp dựa vào nguồn nguyên liệu tại chỗ và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của xã. Khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, HTX và Nhân dân để đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân. Từng bước khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế của địa phương để xây dựng các điểm tham quan, vui chơi, giải trí như thắng cảnh thác Siu Pông, điểm cao Ngok Ka, Làng Du lịch cộng đồng Lê Văng, đi đôi với đó tập trung đầu tư hạ tầng để thu hút nhà đầu tư vào khai phát tiềm năng các điểm du lịch. Từng bước phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với bảo tồn văn hóa bản địa. Phấn đấu đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 10,6%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát triển các ngành dịch vụ, bảo đảm các dịch vụ cơ bản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

⁴ như trồng cây công nghiệp dài ngày, trồng cây gỗ lớn, cây ăn quả, cây dược liệu dưới tán rừng (Sâm Ngok Linh, Sâm Dây, Kim tuyến), trồng rừng kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm;

- Bảo đảm điều hành thực hiện tốt các quy định, quản lý chặt chẽ, hiệu quả thu chi ngân sách, tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả đầu tư công, giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng, công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, công trình có tính kết nối, tạo động lực để giao thương, kinh doanh, vận chuyển hàng hóa để phát triển kinh tế - xã hội của xã.

1.3. Quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng các loại khoáng sản, tài nguyên rừng, tài nguyên đất, nước. Nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, kinh doanh có khả năng gây ô nhiễm môi trường và làm biến đổi môi trường sinh thái. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động thực hiện có hiệu quả phương án phòng, chống bão, lũ, sạt lở núi; phòng, chống cháy rừng. Huy động nguồn vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu để thực hiện các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, trong đó chú trọng công tác quản lý sử dụng đất đai theo quy hoạch sử dụng đất, giai đoạn 2021-2030 đã phê duyệt và kế hoạch sử dụng đất hàng năm; rà soát, bố trí lại các khu dân cư có nguy cơ sạt lở để đầu tư và kiến nghị đầu tư các khu tái định cư nhằm ổn định cuộc sống lâu dài cho người dân như: Điểm dân cư tập trung thôn Năng Lớn 3...

- Thực hiện tốt việc trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh trên các tuyến đường. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã theo hướng bền vững; kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp bền vững đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; bảo vệ và phát triển rừng, cấm mở đường vào rừng. Tuyên truyền, tạo chuyển biến tích cực về ý thức, văn hóa người dân trong bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” tiến đến không sử dụng túi ni lông. Phát huy và kiên quyết thực hiện có hiệu quả Quy ước nông thôn; loại bỏ tình trạng nề nang, né tránh trong quá trình thực hiện quy ước.

- Phối hợp bảo đảm an ninh nguồn nước, chủ động ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

2.1. Tiếp tục phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững

- Xây dựng Nghị quyết của HĐND xã về phát triển văn hóa. Tiếp tục chỉ đạo, tập trung công tác tuyên truyền gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của xã. Tăng cường hoạt động kiểm tra, chú trọng công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, tuyên truyền, gia đình, và phong

trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; kế thừa và phát triển những kết quả đã đạt được trên lĩnh vực văn hóa, xã hội đi đôi với đẩy mạnh phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững. Bảo vệ, giữ gìn thuần phong, mỹ tục, đạo lý, đoàn kết, nghĩa tình, tinh thần tương thân, tương ái của con người gắn với tiếp tục thực hiện việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Xơ Đăng.

- Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương và phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân; chú trọng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, tuyên truyền, gia đình, di tích và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác văn hóa đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nhà sinh hoạt cộng đồng các thôn, nhà văn hóa xã tránh để lãng phí, xuống cấp;

- Phấn đấu xây dựng 01-02 thôn có làng văn hóa để gìn giữ bản sắc văn hóa, nhạc cụ của đồng bào dân tộc Xơ Đăng tại các thôn.

2.2. Đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo", gắn với thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục duy trì 03 trường đã đạt chuẩn Quốc gia, đồng thời phấn đấu xây dựng 01 trường⁵ còn lại đạt chuẩn quốc gia trước năm 2030. Giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và phổ cập mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các đơn vị trường TH&THCS thực hiện đảm bảo công tác bán trú và dạy học 02 buổi/ngày. Vận động hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho học sinh.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực đáp ứng yêu cầu về hạ tầng số; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số, bảo tồn tiếng mẹ đẻ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì ổn định sĩ số; tỉ lệ lên lớp, chuyển cấp, công tác thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT DTNT tỉnh, vào các trường nghề luôn ổn định và nâng cao dần qua mỗi năm học. Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa gắn với văn hóa địa phương; giúp học sinh được trải nghiệm, hoàn thiện các kỹ năng của bản thân; chú trọng mạnh mẽ đến phát triển năng lực và phẩm chất người học.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định cho sự phát triển dài. Để đạt được điều này, Xã cần tập trung vào

⁵ Trường Mầm non Đăk Sao 2

việc cải thiện hệ thống giáo dục và đào tạo. Việc khuyến khích học tập suốt đời và phát triển kỹ năng số cũng là những yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh của nguồn lao động.

2.3. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực; đặc biệt trên cả ba trụ cột chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; trong đó, ưu tiên các lĩnh vực như: Y tế, giáo dục, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp. Đầu tư, phát triển hạ tầng số và đẩy nhanh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, Hợp tác xã... Tăng cường công tác thông tin truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội; nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Ưu tiên bố trí từ 1% trở lên tổng ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; phấn đấu tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn xã đạt 100%; 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

2.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân, đặc biệt phát huy vai trò nòng cốt của Ngành Y tế trong tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện; phát huy vai trò của y tế thôn bản; vận động mỗi khu dân cư, mỗi gia đình phải tự có ý thức bảo đảm vệ sinh, phòng chống các loại dịch bệnh. Triển khai chủ trương khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân ít nhất mỗi năm một lần theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ triệt để tình trạng tảo hôn, không để xảy ra hôn nhân cận huyết thống. Chú trọng công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em. Phấn đấu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% dân số.

2.5. Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công và phong trào đền ơn đáp nghĩa. Tích cực vận động đóng góp các quỹ nhân đạo, quỹ vì người nghèo, tổ chức cứu trợ kịp thời cho người dân bị thiên tai, hỏa hoạn. Tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước nhằm phát huy vai trò tự quản, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường gắn với thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Tập trung các biện pháp tuyên truyền, vận động người dân tìm kiếm việc làm để có thu nhập ổn định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tư vấn, giới thiệu cho thanh niên trong độ tuổi lao động đi làm công nhân trong các khu công nghiệp trong tỉnh như Khu kinh tế Dung Quất, khu Visip Quảng Ngãi..., đi lao động theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài; phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn từ các chính sách của Nhà nước... góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập bản thân và gia đình, xem đây là một trong những giải pháp căn bản để giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, chú trọng hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo. Tập trung thay đổi mạnh mẽ tư duy, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường khát vọng vươn lên thoát nghèo của người dân, phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo (*theo quy định về chuẩn nghèo của Trung ương*) và thoát khỏi diện xã đặc biệt khó khăn.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác nội chính; bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, đặc biệt là “thế trận lòng dân” vững chắc. Xây dựng lực lượng dân quân xã theo phương châm “vững mạnh, rộng khắp”, bảo đảm số lượng, nâng cao chất lượng và độ tin cậy; làm tốt công tác huấn luyện, diễn tập xã trong khu vực phòng thủ; tuyển quân hàng năm bảo đảm đạt 100% chỉ tiêu. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp tham mưu xử lý kịp thời các tình huống, không để xảy ra phức tạp tạo thành “điểm nóng” về an ninh, chính trị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. Chủ động nắm chắc, dự báo sát, đúng tình hình, tích cực phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để các đạo lạt, hiện tượng tôn giáo mới hoạt động trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân. Tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân kịp thời, đúng pháp luật.

4. Xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động hướng đến phục vụ người dân tốt hơn

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND xã. Tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã.

- Xây dựng bộ máy chính quyền tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu

cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Tập trung ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, không để tồn đọng, chậm trễ. Thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tiến trình chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, thực chất, bền vững trên cả 3 trụ cột (chính quyền số, kinh tế số và xã hội số) và trên tất cả các lĩnh vực; trong đó, ưu tiên chuyển đổi số trong một số lĩnh vực như: Y tế, giáo dục, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp. Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật cho đội ngũ cán bộ, công chức về kiến thức, kỹ năng công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số, chủ động thích ứng với chuyển đổi số. Tăng cường công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, tiêu cực, sai sự thật trên các nền tảng số. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Căn cứ Nghị quyết, từ năm 2026 đến năm 2030, UBND xã xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định để triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân xã kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong xã nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Ban Cán sự các thôn;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH



A Dân